

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2025

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non và được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-ĐHVHHN ngày 12/01/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá Hà Nội ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Văn hoá Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-ĐHVHHN ngày 13/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-ĐHVHHN ngày 29/04/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá Hà Nội ban hành Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội được ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐTĐHVHHN ngày 22/10/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Văn hóa Hà Nội;

Trường Đại học Văn hoá Hà Nội thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025 như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Đối tượng, điều kiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT và của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, cụ thể như sau:

(1) Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức) bao gồm:

- a) Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- b) Người đã có bằng trung cấp nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

(2) Đối tượng dự tuyển quy định tại Khoản 1 mục này phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;
- b) Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;
- c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

II. Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh và tổ hợp xét tuyển

Năm 2025 tổng chỉ tiêu xét tuyển là 1900. Nhà trường xét tuyển các phương thức:
Phương thức 1 (PT1): Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thí sinh có năng lực, thành

tích vượt trội; Phương thức 2 (PT2): Xét tuyển dựa trên điểm thi TN THPT năm 2025;
 Phương thức 3 (PT3): Xét tuyển dựa trên học bạ THPT.

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức xét tuyển	Tổ hợp xét tuyển
1	7810101A	Văn hóa du lịch	7810101	Du lịch	170	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
2	7810101B	Lữ hành, hướng dẫn du lịch	7810101	Du lịch	120		
3	7810101C	Hướng dẫn du lịch quốc tế	7810101	Du lịch	110		
4	7810103A	Quản trị kinh doanh du lịch	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	190	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
5	7810103B	Quản trị du lịch cộng đồng	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	80		
6	7320101	Báo chí	7320101	Báo chí	130		
7	7320305	Bảo tàng học	7320305	Bảo tàng học	50		
8	7320402	Kinh doanh xuất bản phẩm	7320402	Kinh doanh xuất bản phẩm	90		
9	7320201A	Quản trị thư viện	7320201	Thông tin - Thư viện	50		
10	7320201B	Thư viện và thiết bị trường học	7320201	Thông tin - Thư viện	50		
11	7320205	Quản lý thông tin	7320205	Quản lý thông tin	90		
12	7380101	Luật	7380101	Luật	110		
13	7220110	Sáng tác văn học	7220110	Sáng tác văn học	15	PT1, PT3	N00
14	7220201	Ngôn ngữ Anh	7220201	Ngôn ngữ Anh	100	PT1, PT2, PT3	D01, D14, D15, X78
15	7229040A	Nghiên cứu văn hóa	7229040	Văn hóa học	50	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
16	7229040B	Văn hóa truyền thông	7229040	Văn hóa học	110		
17	7229040C	Văn hóa đối ngoại	7229040	Văn hóa học	50		
18	7229042A	Phát triển công nghiệp văn hóa	7229042	Quản lý văn hóa	135	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
19	7229042B	Quản lý di sản văn	7229042	Quản lý văn hóa	60		

20	7229042C	Tổ chức hoạt động nghệ thuật	7229042	Quản lý văn hóa	50	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
						PT1, PT3	N00
21	7229042D	Tổ chức sự kiện văn hóa	7229042	Quản lý văn hóa	90	PT1, PT2, PT3	C00, C03, C04, X01, X70, D01, D14, D15, X78
						PT1, PT3	N00

Các tổ hợp xét tuyển năm 2025:

- Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh: D01
- Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh: D14
- Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh: D15
- Ngữ văn, Tiếng Anh, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X78
- Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý: C00
- Ngữ văn, Toán, Lịch sử: C03
- Ngữ văn, Toán, Địa lý: C04
- Ngữ văn, Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01
- Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X70
- Ngữ văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2: N00

+ Đối với ngành **Sáng tác văn học**: Năng khiếu 1 (Sáng tác tác phẩm); Năng khiếu 2 (Phòng văn).

+ Đối với chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật**: Năng khiếu 1 (Chọn 1 trong các loại hình: Thanh nhạc, Múa, Mỹ thuật); Năng khiếu 2 (Xây dựng kịch bản sự kiện).

+ Đối với chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa**: Năng khiếu 1 (Chọn 1 trong các loại hình: Thanh nhạc, Múa, Tiểu phẩm sân khấu); Năng khiếu 2 (Xây dựng kịch bản sự kiện).

B. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

I. Phương thức 1 (PT1): Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thí sinh có năng lực, thành tích vượt trội (Mã phương thức xét tuyển: 301)

PT1 gồm đối tượng xét tuyển thẳng 1 (ĐTXTT1) và đối tượng xét tuyển thẳng 2 (ĐTXTT2).

1. ĐTXTT1: Thí sinh đạt giải theo Quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành, đã tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào Trường theo ngành phù hợp với môn thi (theo quy định của Bộ GD&ĐT). Thí sinh thuộc ĐTXTT1 sẽ đăng ký theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

2. ĐTXTT2: Thí sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia hoặc quốc tế, được xét tuyển thẳng trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc tốt nghiệp trung cấp).

a) Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc đạt giải nhất, nhì, ba, tư trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (môn đạt giải phải có trong tổ hợp xét tuyển

của ngành/chuyên ngành thí sinh đăng ký xét tuyển);

b) Thí sinh đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca, múa, nhạc, mỹ thuật được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận (đối với chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật** và chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa** thuộc ngành Quản lý văn hóa); thời gian đạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

c) Thí sinh đạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc, mỹ thuật (đối với chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật** và chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa** thuộc ngành Quản lý văn hóa); thời gian đạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển;

Thời gian, danh mục hồ sơ và phương thức nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển với ĐTXTT2:

2.1. Thời gian: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT vào Trường từ **29/5 đến 26/6/2025**

2.2. Danh mục hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (đối tượng XTT2):

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu của Trường);
- (2) Bản photo công chứng Căn cước công dân;
- (3) Bản photo công chứng chứng nhận đạt giải;
- (4) Bản photo công chứng Bằng tốt nghiệp THPT đối với những thí sinh tốt nghiệp năm 2024 trở về trước;

Lưu ý: Thí sinh chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng xét tuyển thẳng.

2.3. Phương thức nộp hồ sơ

Thí sinh có thể lựa chọn một trong các phương thức sau:

- Trực tiếp nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển tại Trường Đại học Văn hoá Hà Nội
- Gửi chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, số 418 đường La Thành, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

II. Phương thức 2 (PT2): Xét tuyển dựa trên điểm thi TN THPT năm 2025
(Mã phương thức xét tuyển: 100)

1. Đối tượng, điều kiện xét tuyển theo PT2

- Xét tuyển PT2 vào tất cả các ngành/chuyên ngành đào tạo (trừ các tổ hợp có môn năng khiếu).

- Xét điểm tổ hợp 3 môn thi TN THPT năm 2025 theo từng ngành/chuyên ngành.

- Thí sinh được **đăng ký không giới hạn nguyện vọng** xét tuyển theo PT2.

- Ngoài việc thỏa mãn điều kiện chung, thí sinh đăng ký xét tuyển theo PT2 cần **phải tham dự Kỳ thi TN THPT năm 2025 với các môn thi tương ứng với tổ hợp xét tuyển** theo PT2 vào ngành/chuyên ngành đào tạo mà thí sinh có nguyện vọng theo học.

- Ngành Du lịch (chuyên ngành Hướng dẫn du lịch quốc tế) và Ngành Ngôn ngữ Anh: môn Tiếng Anh phải đạt điều kiện từ 6.0 điểm trở lên trong kỳ thi THPT năm 2025.

2. Điểm cộng (điểm thưởng, điểm khuyến khích)

Ngoài điểm ưu tiên tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội cộng từ **01** đến tối đa **03 (ba) điểm** tính theo thang điểm 30 đối với thí sinh có một trong các loại chứng chỉ Tiếng Anh, cụ thể như sau:



IELTS	Khung năng lực NN VN	Khung tham chiếu châu Âu	TOEIC (4 kỹ năng)	TOEFL iBT	TOEFL ITP	Cambridge Assessment English	Aptis ESOL	PEIC	PTE Academic	Điểm cộng
4.0-4.5										1.0
5.0	Bậc 3	B1	Nghe: 275-395; Nói: 275-380; Đọc: 120-150; Viết: 120-140	45	450-499	B1 Preliminary; B1 Business Preliminary; B1 Linguaskill	B1	Level 2	43-58	2.0
5.5-6.0	Bậc 4	B2	Nghe: 400-485; Nói: 385-450; Đọc: 160-170; Viết: 150-170	46-93	500-626	B2 First; B2 Business Vantage; B2 Linguaskill	B2	Level 3	59-75	2.5
>6.5	Bậc 5 trở lên	C1 trở lên	Nghe: 490; Nói: 455; Đọc: 180-200; Viết: 180-200	>94	>627	C1 Advanced; C1 Business Higher	C1 trở lên	Level 4 trở lên	>76	3.0

Lưu ý: Nhà trường không xét tuyển đối với các chứng chỉ tiếng Anh có hình thức thi “home edition”.

Mỗi thí sinh đều có cơ hội đạt mức điểm tối đa của thang điểm xét (thang 30), nhưng không thí sinh nào có điểm xét (tính cả các loại điểm cộng, điểm ưu tiên) vượt quá 30 điểm.

3. Nguyên tắc xét tuyển theo PT2

- Điểm xét tuyển được xác định theo công thức:

Điểm xét tuyển = Tổng điểm đạt được + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó:

+ Tổng điểm đạt được = Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển + Điểm thưởng (nếu có)

+ Điểm ưu tiên đối với thí sinh có tổng điểm đạt được từ 22,5 điểm trở lên được xác định theo công thức sau: $\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Điểm ưu tiên KV,ĐT theo quy định của Bộ}$.

- Đối với ngành Luật, môn Ngữ văn nhân hệ số 3, sau đó quy về thang 30 để tính điểm xét tuyển.

- Đối với ngành Ngôn ngữ Anh và chuyên ngành Hướng dẫn du lịch quốc tế thuộc ngành Du lịch, môn Tiếng Anh nhân hệ số 2, sau đó quy về thang 30 để tính điểm xét tuyển.

- Điểm chênh giữa các tổ hợp: Các tổ hợp xét tuyển không có môn tiếng Anh cao hơn 01 điểm so với các tổ hợp xét tuyển có môn tiếng Anh.

- Thí sinh được đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng xét tuyển.

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Nhà trường sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (NV1 là NV cao nhất).

4. Thời gian đăng ký xét tuyển PT2:

Thí sinh đăng ký trực tuyến trên hệ thống của Bộ GD&ĐT. Cụ thể:



- Từ ngày 16/7 đến 17h ngày 28/7: Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (trực tuyến) trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT;

- Từ 29/7 đến 17h ngày 5/8: Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

5. Đối với thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh ở mục II.2

Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh được cộng điểm thưởng theo thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Trường, thí sinh nộp **01 bản photo công chứng chứng chỉ và 01 bản photo công chứng căn cước công dân** về Trường theo một trong các phương thức sau:

- Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Trường Đại học Văn hoá Hà Nội

- Gửi chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, số 418 đường La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội (**trước ngày 26/06/2025**).

III. Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT (Mã phương thức: 200)

1. Đối tượng, điều kiện xét tuyển theo PT3

- Xét tuyển PT3 vào tất cả các ngành/chuyên ngành đào tạo.

- Xét điểm tổ hợp 3 môn theo từng ngành/chuyên ngành.

- Thí sinh được **đăng ký không giới hạn nguyện vọng** xét tuyển theo PT3.

- Riêng với các chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật**; chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa** (thuộc ngành Quản lý văn hóa) và ngành **Sáng tác văn học**, thí sinh còn phải tham dự Kỳ thi năng khiếu năm 2025 do Trường Đại học Văn hóa Hà Nội tổ chức để lấy điểm thi năng khiếu xét tuyển kết hợp với điểm học bạ 03 năm môn Ngữ văn. Điểm TBC môn Ngữ văn = (TBC cả năm lớp 10 + TBC cả năm lớp 11 + TBC cả năm lớp 12)/3.

2. Điểm cộng (điểm thưởng, điểm khuyến khích)

Ngoài điểm ưu tiên tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội cộng từ **01** đến tối đa **03 điểm** tính theo thang điểm 30 đối với thí sinh có một trong các loại chứng chỉ Tiếng Anh sau:

IELTS	Khung năng lực ngoại ngữ VN	Khung tham chiếu châu Âu	TOEIC (4 kỹ năng)	TOEFL iBT	TOEFL ITP	Cambridge Assessment English	Aptis ESOL	PEIC	PTE Academic	Điểm cộng
4.0-4.5										1.0
5.0	Bậc 3	B1	Nghe: 275-395; Nói: 275-380; Đọc: 120-150; Viết: 120-140	45	450-499	B1 Preliminary; B1 Business Preliminary; B1 Linguaskill	B1	Level 2	43-58	2.0
5.5-6.0	Bậc 4	B2	Nghe: 400-485; Nói: 385-450; Đọc: 160-170; Viết: 150-170	46-93	500-626	B2 First; B2 Business Vantage; B2 Linguaskill	B2	Level 3	59-75	2.5

>6.5	Bậc 5 trở lên	C1 trở lên	Nghe: 490; Nói: 455; Đọc: 180-200; Viết: 180-200	>94	>627	C1 Advanced; C1 Business Higher	C1 trở lên	Level 4 trở lên	>76	3.0
------	---------------	------------	---	-----	------	---------------------------------------	------------	-----------------	-----	-----

Lưu ý: Nhà trường không xét tuyển đối với các chứng chỉ tiếng Anh có hình thức thi “home edition”

Mỗi thí sinh đều có cơ hội đạt mức điểm tối đa của thang điểm xét (thang 30), nhưng không thí sinh nào có điểm xét (tính cả các loại điểm cộng, điểm ưu tiên) vượt quá 30 điểm.

3. Nguyên tắc xét tuyển theo PT3

- Điểm xét tuyển được xác định theo công thức:

Điểm xét tuyển = Tổng điểm đạt được + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó:

+ Tổng điểm đạt được = Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển + Điểm thưởng (nếu có)

+ Với tổ hợp có môn năng khiếu:

Tổng điểm 3 môn = (Điểm môn Ngữ văn lớp 10 + Điểm môn Ngữ văn lớp 11 + Điểm môn Ngữ văn lớp 12)/3 + Điểm môn Năng khiếu 1 + Điểm môn Năng khiếu 2.

+ Với tổ hợp không có môn năng khiếu

Tổng điểm 3 môn = (Điểm môn 1 lớp 10 + Điểm môn 1 lớp 11 + Điểm môn 1 lớp 12 + Điểm môn 2 lớp 10 + Điểm môn 2 lớp 11 + Điểm môn 2 lớp 12 + Điểm môn 3 lớp 10 + Điểm môn 3 lớp 11 + Điểm môn 3 lớp 12) /3. Điểm môn 1,2,3 tính theo các tổ hợp xét tuyển ngành/chuyên ngành do thí sinh đăng ký.

+ Điểm ưu tiên đối với thí sinh có tổng điểm đạt được từ 22,5 điểm trở lên được xác định theo công thức sau: Điểm ưu tiên = $[(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Điểm ưu tiên KV,ĐT}$ theo quy định của Bộ.

- Đối với ngành Luật, môn Ngữ văn nhân hệ số 3, sau đó quy về thang 30 để tính điểm xét tuyển.

- Đối với ngành Ngôn ngữ Anh và chuyên ngành Hướng dẫn du lịch quốc tế thuộc ngành Du lịch, môn Tiếng Anh nhân hệ số 2, sau đó quy về thang 30 để tính điểm xét tuyển.

- Đối với ngành Sáng tác văn học, môn Năng khiếu 1 nhân hệ số 2, sau đó quy về thang 30 để tính điểm xét tuyển.

- Điểm chênh giữa các tổ hợp: Các tổ hợp xét tuyển không có môn tiếng Anh cao hơn 1 điểm so với các tổ hợp xét tuyển có môn tiếng Anh.

- Thí sinh được đăng ký không hạn chế số lượng nguyện vọng xét tuyển.

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Nhà trường sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (NV1 là NV cao nhất).

- Riêng với các chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật**, chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa** (thuộc ngành Quản lý văn hóa) và ngành **Sáng tác văn học** thí sinh có nguyện vọng đăng ký theo tổ hợp có môn năng khiếu sẽ phải nộp hồ sơ dự thi năng khiếu năm 2025 do Trường Đại học Văn hóa Hà Nội tổ chức để lấy điểm thi

năng khiếu xét tuyển kết hợp với điểm học bạ 03 năm môn Ngữ văn. Điểm TBC môn Ngữ văn = (TBC cả năm lớp 10 + TBC cả năm lớp 11 + TBC cả năm lớp 12)/ 3.

4. Thời gian, phương thức đăng ký xét tuyển học bạ THPT (PT3)

4.1. Đối với thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển các tổ hợp không có môn thi năng khiếu

4.1.1. Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025

- Thí sinh **không phải nộp học bạ THPT về Trường mà chỉ cần đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT**. Cụ thể:

+ **Từ ngày 16/7 đến 17h ngày 28/7**: Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (trực tuyến) trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT;

+ **Từ 29/7 đến 17h ngày 5/8**: Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Kết quả học tập THPT (học bạ) của thí sinh tốt nghiệp năm 2025 được cập nhật trên Hệ thống chung của Bộ GD&ĐT, thí sinh đăng nhập Hệ thống để kiểm tra kết quả học tập THPT.

- Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh được cộng điểm thưởng theo thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Trường nộp **01 bản photo công chứng chứng chỉ tiếng Anh và 01 bản photo công chứng Căn cước công dân** trực tiếp tại Trường hoặc gửi chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, số 418 đường La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội (**trước ngày 26/06/2025**).

4.1.2. Đối với thí sinh tự do (thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước):

Thí sinh nộp hồ sơ về Trường, cụ thể:

- (1) Bản photo công chứng Căn cước công dân;
- (2) Bản photo công chứng Học bạ THPT;
- (3) Bản photo công chứng Bằng tốt nghiệp THPT;
- (4) Bản photo công chứng chứng chỉ tiếng Anh (nếu có)
- (5) Đối với thí sinh hưởng đối tượng ưu tiên theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT bắt buộc phải có minh chứng (photo công chứng).

4.2. Đối với thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển các tổ hợp có môn thi năng khiếu (chỉ với thí sinh đăng ký chuyên ngành **Tổ chức hoạt động nghệ thuật**; chuyên ngành **Tổ chức sự kiện văn hóa** (thuộc ngành Quản lý văn hóa) và ngành **Sáng tác văn học**)

- **Thời gian**: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT vào trường từ **29/5 đến 18/6/2025**

- **Danh mục hồ sơ đăng ký xét tuyển**

- (1) Phiếu đăng ký thi năng khiếu (theo mẫu của Trường);
- (2) Bản photocopy Căn cước công dân;
- (3) Bản photo công chứng học bạ THPT;
- (4) Bản photo công chứng Bằng tốt nghiệp THPT đối với những thí sinh tốt nghiệp năm 2024 trở về trước;
- (5) Bản photo công chứng chứng chỉ tiếng Anh (nếu có)
- (6) Đối với thí sinh hưởng đối tượng ưu tiên theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT bắt buộc phải có minh chứng (photo công chứng).

- Phương thức nộp hồ sơ

Thí sinh có thể lựa chọn một trong các phương thức nộp sau:

- Trực tiếp nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển tại Trường Đại học Văn hoá Hà Nội
- Gửi chuyển phát nhanh về địa chỉ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, số 418 đường La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội (trước ngày 18/06/2025).

IV. Các thông tin khác:

1. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội xét tuyển theo mã ngành/chuyên ngành/chương trình, lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Các thí sinh có cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Nhà trường sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (NV1 là NV cao nhất).

2. Điểm xét tuyển theo thang 30 (các ngành/chuyên ngành có nhân hệ số môn trong tổ hợp xét tuyển sẽ quy về thang 30) và làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

3. Trường không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, không sử dụng điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi tốt nghiệp THPT các năm trước để tuyển sinh.

4. Tất cả thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường đều **phải thực hiện đăng ký xét tuyển trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT** theo kế hoạch và hướng dẫn chung của Bộ. Trường hợp thí sinh có nộp hồ sơ xét tuyển về Trường nhưng không thực hiện đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT thì coi như từ chối xét tuyển.

5. Sau khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự thi năng khiếu, Nhà trường sẽ tổ chức thi tuyển các môn năng khiếu. Kết quả của các môn thi năng khiếu sẽ kết hợp với điểm trung bình cộng môn Ngữ văn (cả 3 năm THPT) để xét tuyển theo ngành, chuyên ngành thí sinh đăng ký trên Hệ thống chung của Bộ GD&ĐT.

Ngành Quản lý văn hóa

- Thời gian dự kiến thi năng khiếu: ngày **02/7/2025**.

*** Chuyên ngành Tổ chức hoạt động nghệ thuật:**

Tổ hợp N00 (Ngữ văn-Năng khiếu 1-Năng khiếu 2)

+ Môn Năng khiếu 1: Chọn 1 trong các loại hình: Thanh nhạc, Múa, Mỹ thuật

+ Môn Năng khiếu 2: Xây dựng kịch bản sự kiện.

*** Chuyên ngành Tổ chức sự kiện văn hóa:**

Tổ hợp N00 (Ngữ văn-Năng khiếu 1-Năng khiếu 2):

+ Môn Năng khiếu 1: Chọn 1 trong các loại hình: Thanh nhạc, Múa, Tiểu phẩm sân khấu.

+ Môn Năng khiếu 2: Xây dựng kịch bản sự kiện.

Ngành Sáng tác văn học

- Thời gian dự kiến thi năng khiếu: ngày **02/7/2025**.

- Tổ hợp N00 (Ngữ văn-Năng khiếu 1-Năng khiếu 2):

+ Môn Năng khiếu 1: Sáng tác tác phẩm;

+ Môn Năng khiếu 2: Phỏng vấn trực tiếp về các tác phẩm đã nộp; quan niệm văn chương và những hiểu biết về đời sống văn học hiện nay.



C. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN/ THI TUYỂN

1. Phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và xét học bạ THPT (đối với thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển các tổ hợp không có môn thi năng khiếu)

Thí sinh nộp lệ phí theo Quy định của Bộ GD&ĐT

2. Phương thức xét học bạ THPT (đối với thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển các tổ hợp có môn thi năng khiếu)

Lệ phí: 350.000đ/ ngành (chuyên ngành)

Thí sinh chuyển lệ phí qua số tài khoản Tuyển sinh của Trường, cụ thể:

Số tài khoản: 2120556765

Ngân hàng: Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); Chi nhánh: Tây Hồ

Nội dung: Lệ phí xét tuyển + Số CCCD

Thí sinh gửi chuyển phát nhanh **tờ in biên lai chuyển khoản kèm theo hồ sơ ở mục III.4.2** (đối với thí sinh không nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường).

D. LIÊN HỆ VÀ HỖ TRỢ TUYỂN SINH

(1) Website Trường: www.huc.edu.vn

(2) Trang Tuyển sinh của Trường: <https://huc.edu.vn/c/5377/Tuyen-sinh-Dai-hoc>

(3) Facebook Trường Đại học Văn hoá Hà Nội: www.facebook.com/huc1959

(4) Facebook Phòng Quản lý Đào tạo: www.facebook.com/daotaohuc

(5) Địa chỉ: Số 418 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.

(6) Thông tin trực hỗ trợ để giải đáp thắc mắc, tư vấn tuyển sinh:

- Điện thoại: 0902171666, 0982595533, 02438511971, Máy lẻ 102, 103, 104.

- Email: tuvantuyensinh@huc.edu.vn hoặc tuyensinh@huc.edu.vn

- Tư vấn trực tuyến qua zalo: Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Hoặc quét mã QR



Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Hội đồng TS;
- Lưu: VT; TS; QLĐT, V.20

HIỆU TRƯỞNG &



Phạm Thị Thu Hương